

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LƯƠNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2021/HS-ST

Ngày 06/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Lý;
2. Ông Nguyễn Tuấn Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Lương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 03/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST-HS ngày 22/3/2021, đối với bị cáo:

Hoàng Văn H, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 03/12/1986.

Nơi cư trú: Đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm P3, xã P2, huyện P, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Sán Chí; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L, sinh năm 1948 và bà Đỗ Thị V, sinh năm 1955; có vợ là Cao Thị M, sinh năm 1999; có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị giam, giữ; hiện tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Hoàng Văn T1, sinh năm 1980, địa chỉ: Xóm P3, xã P2, huyện P, tỉnh T (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1985, địa chỉ: Xóm P3, xã P2, huyện P, tỉnh T (vắng mặt).

2. Anh Hoàng Văn D, sinh năm 1981, địa chỉ: Xóm P3, xã P2, huyện P, tỉnh T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/10/2020, Hoàng Văn H đang ở nhà thì thấy con chó của Hoàng Văn T1 là anh trai của H, nhà cách đó khoảng 200m đi đến, H nảy sinh ý định bắt trộm chó bán lấy tiền tiêu cho cá nhân nên đi vào nhà lấy 01 dây xích bằng kim loại dài 2,7m xích con chó ở cột nhà sàn của nhà H. Do không có xe mang chó đi bán, H đã gọi cho Hoàng Văn C nói: *“Anh ơi, em trộm được một con chó, em xích vào góc cột nhà em rồi, anh về đem xe chở em mang bán xong em chia tiền anh”*. C đồng ý, khoảng 14 giờ cùng ngày, C đi về nhà mình gặp H đến nhà nói với C: *“Anh mang theo kích điện của anh sang kích nó ngất đi rồi anh chở em mang bán rồi em chia tiền cho”*. C đồng ý mang theo kích điện đến nhà H, nhìn thấy con chó đang bị buộc ở cột nhà sàn của H, C nói với H: *“Kích hết điện không kích được đâu, mày lấy điện nhà mà kích”* rồi C đi xuống bãi chè gần nhà H tưới nước cho chè. Lúc này, H lấy 01 đoạn dây nhôm dài 4,7m đặt vào xích đang xích con chó, lấy 02 đoạn dây điện (01 đoạn dài 33cm, 01 đoạn dài 43cm, mỗi đoạn đều có 02 đầu dây hở phần lõi dây điện bên trong), cắm 02 đoạn dây điện vào ổ điện vị trí con chó, đầu dây còn lại móc vào đoạn dây nhôm đã được đặt vào xích chó, sau đó H đi lên cầu thang vào nhà mình cắm điện làm con chó bị điện giật kêu lên nhiều tiếng, H tắt nguồn điện, đi xuống vị trí con chó thấy nó nằm im, miệng sùi bọt. Lúc này, Hoàng Văn D nghe thấy tiếng chó kêu phía nhà H liền đi sang, thấy con chó bị xích ở cột nhà, D nhận ra con chó của nhà Hoàng Văn T1 nên đã gọi điện thoại cho anh T1. Anh T1 đến nhà H xác định là con chó của nhà mình liền làm đơn trình báo công an.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 14/KL-HĐĐG ngày 21/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng huyện Phú Lương kết luận: 01 con chó lai Becgie, giống chó đực, khoảng 03 năm tuổi, trọng lượng 29kg, tình trạng còn sống, khỏe mạnh bình thường có giá là 5.220.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 đoạn dây xích bằng kim loại màu trắng dài 2,7m; 01 đoạn dây kim loại (dạng nhôm) màu trắng dài 4,7m; 01 đoạn dây điện màu nâu dài 33cm; 01 đoạn dây điện màu nâu dài 43cm, tất cả những vật chứng nêu trên đều đã qua sử dụng, toàn bộ được niêm phong trong 01 thùng giấy màu vàng nâu có chữ KOKOMI, niêm phong dán kín, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng chờ xử lý. Đối với 01 con chó lai Becgie, giống chó đực, khoảng 03 năm tuổi, trọng lượng 29kg hiện còn sống, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương đã bàn giao lại cho anh T1 tiếp tục quản lý, chăm sóc.

Về dân sự: Bị cáo H đã tự nguyện bồi thường cho anh T1 số tiền 1.000.000 đồng, anh T1 đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Hoàng Văn H.

Tại bản Cáo trạng số: 09/CT-VKSPL ngày 01 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 BLHS 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương giữ quyền công tố đã đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân T1 và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn H, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án theo pháp luật.

Về án phí: Miễn án phí cho bị cáo.

Tại phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa:

Về sự vắng mặt người làm chứng anh Hoàng Văn C, anh Hoàng Văn D: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng hai anh C, D đều vắng mặt. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của những người này, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đề nghị xét xử vắng mặt người làm chứng. Quá trình điều tra, người làm chứng không có khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng liên quan đến việc mình tham gia nên việc vắng mặt người làm chứng tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Việc Tòa án xét xử

vắng mặt không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Hoàng Văn C, anh Hoàng Văn D theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3] Xét về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác nhận Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc, thu giữ vật chứng, kết luận định giá tài sản, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại và những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đã đủ cơ sở để kết luận: Ngày 13/10/2020, tại xóm P3, xã P2, huyện P, tỉnh T, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý vật nuôi, Hoàng Văn H đã có hành vi trộm cắp tài sản của anh Hoàng Văn T1 01 con chó lai Becgie, giống chó đực, khoảng 03 năm tuổi, trọng lượng 29kg, có giá trị là 5.220.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Trộm cắp tài sản”*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Nội dung của Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[4] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương.

[5] Xét các yếu tố về nhân T1 của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có khả năng lao động nhưng bị cáo không chịu làm ăn, bị cáo lợi dụng sơ hở của người khác, lén lút chiếm đoạt tài sản, thực hiện hành vi phạm tội.

[6] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại. Do vậy, bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hành vi nêu trên của bị cáo bị pháp luật ngăn cấm, bị xã hội lên án, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải xử lý bằng hình phạt tù giam cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 BLHS quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”*. Xét thấy, bị cáo

H không có tài sản riêng, không có công việc và thu nhập ổn định, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo ở địa phương nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, cần tịch thu tiêu hủy 01 đoạn dây xích bằng kim loại màu trắng dài 2,7m; 01 đoạn dây kim loại (dạng nhôm) màu trắng dài 4,7m; 01 đoạn dây diện màu nâu dài 33cm; 01 đoạn dây điện màu nâu dài 43cm, tất cả những vật chứng nêu trên đã qua sử dụng.

[9] Trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Hoàng Văn T1 đã nhận lại tài sản, đồng thời bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh T1 số tiền 1.000.000 đồng, anh T1 không yêu cầu, đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Trong vụ án còn có Hoàng Văn C, là người được H nhờ đi tiêu thụ tài sản do trộm cắp, đang ở giai đoạn chuẩn bị thì bị phát hiện, hành vi đó của C chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

[11] Về án phí: Xét thấy gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị cáo có đơn xin miễn tiền án phí, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án, cần miễn tiền án phí cho bị cáo.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà về hình phạt cũng như các vấn đề khác là phù hợp nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47; các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn xích kim loại, màu trắng dài 2,7m đã qua sử dụng; 01 đoạn dây kim loại (dạng nhôm) màu trắng dài 4,7m; 02 đoạn dây điện gồm 01 đoạn dài 33cm và 01 đoạn màu nâu dài 43cm, số vật chứng trên được niêm phong vào một thùng giấy màu vàng nâu có chữ KOKOMI được niêm phong dán kín.

Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương ngày 05/02/2021.

3. Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị hại, báo cho biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS Phú Lương;
- Công an Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- THAHS- Công an tỉnh TN;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Khánh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Khánh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Chuyên Nguyễn Ngọc Ngư

Lê Hồng Khánh

